

Thị trường tiền tệ	Giá đóng cửa	Thay đổi 1 ngày (%)
Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm	1.91	0.2
Lãi suất liên ngân hàng qua đêm	4.08	-0.5
Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng	4.30	0.0
USD/VND	24,609	0.1
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm	3.8	-0.2
Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm	3.5	-0.2

Ngày 27/9, tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 24.118 VND/USD, tăng 13 đồng so với mức niêm yết trước đó. Áp dụng biên độ 5%, hiện tỷ giá USD các ngân hàng thương mại được phép giao dịch là từ 22.912 - 25.324 VND/USD.

Thị trường hàng hóa	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)		
		1 ngày	1 tháng	1 năm
Vàng (USD/oz)	2,664.30	-0.2	5.9	42.3
Dầu WTI (USD/b) 1 tháng	67.95	0.4	-10.0	-27.5
Dầu Brent (USD/b) 1 tháng	71.89	0.4	-9.6	-25.5
Thép (USD/tấn)	486.2	0.2	2.8	-13.2
Thịt heo (USD/kg)	2.5	-1.7	-10.3	9.8
Phân urea (USD/tấn)	N/A	N/A	6.6	-9.4

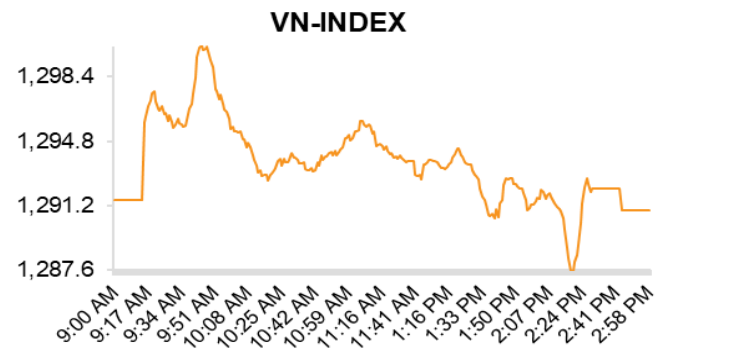
Liên Bộ Tài chính - Công thương đã điều hành giá bán lẻ xăng dầu tại kỳ điều chỉnh ngày 26/9 với giá xăng E5 RON 92 tăng 679 đồng lên 19.620 đồng/lít; xăng RON95-III tăng 756 đồng lên 20.518 đồng/lít; dầu diesel 0.05S tăng 463 đồng lên 17.506 đồng/lít.

	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)
Dow Jones	42,175	0.6
NASDAQ	20,116	0.7
S&P500	8,322	0.5
FTSE 100	19,389	0.8
Nikkei 225	39,830	2.3
Shanghai Shenzhen CSI 300	3,704	4.5
KOSPI Index	2,650	-0.8

Số liệu từ Bộ Lao động Mỹ cho thấy số người nộp đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tuần trước đạt mức 218 nghìn, giảm so với mức 222 nghìn của lần công bố trước. Ngoài ra, số đơn đặt mua hàng hóa lâu bền tháng 8 không thay đổi so với tháng trước. Trong khi đó, dữ liệu điều chỉnh lần cuối cùng của GDP Mỹ quý III cho thấy mức tăng trưởng 3% so với quý trước đó.

Chính phủ Thái Lan đã khởi động giai đoạn đầu tiên của chương trình kích thích kinh tế trị giá 145 tỷ baht (4,3 tỷ USD), với mục tiêu hỗ trợ 10.000 baht (300 USD)/người cho khoảng 45 triệu công dân Thái Lan. Giai đoạn đầu của chương trình, bắt đầu từ 25/9 và dự kiến hoàn thành vào cuối tháng 9, sẽ phân phối 10.000 baht tiền mặt/người cho 14,5 triệu người có thể phúc lợi và người khuyết tật.

Thị trường chứng khoán



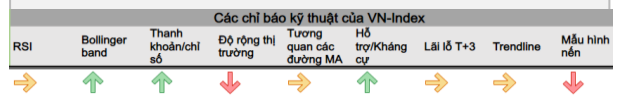
Ngành (VNIndex)	Tỷ trọng VN-INDEX	Thay đổi (%)	P/E	P/B
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.8	-0.7%	35.4	4.6
Hàng tiêu dùng thiết yếu	8.4	0.2%	58.1	3.2
Năng lượng	1.7	-1.4%	17.0	1.9
Tài chính	44.8	0.4%	11.7	1.9
Chăm sóc sức khỏe	0.7	0.0%	21.4	2.8
Công nghiệp	8.5	-0.3%	43.0	2.4
Công nghệ thông tin	4.1	-0.1%	27.5	6.8
Vật liệu xây dựng	9.0	-0.4%	27.5	2.1
Bất động sản	13.2	-0.7%	41.4	1.7
Dịch vụ tiện ích	5.8	-0.5%	20.8	2.2

Nguồn: Bloomberg

Nhận định thị trường hàng ngày

Thị trường không nhận được sự đồng thuận từ nhóm cổ phiếu trụ, điều này khiến chỉ số tạm thời chưa thể chinh phục ngưỡng điểm tâm lý 1300. Kết phiên, VN-Index đóng cửa tại 1290,92 điểm (-0,57 điểm ~ 0,04%), thị trường nghiêng về số mã tăng với tỷ lệ mã tăng/giảm giá là 148/228.

Áp lực chốt lời mạnh ngay khi chỉ số chạm mốc tâm lý 1300 điểm, các cổ phiếu trụ mang tính dẫn dắt như nhóm ngân hàng cũng đã chịu sức ép, kèm theo đó là khối lượng bán áp đảo lực mua. Tuy nhiên xu hướng của thị trường dần hình thành khi nhóm cổ phiếu dẫn dắt đã xuất hiện là nhóm ngành ngân hàng. Trong nhịp điều chỉnh với khối lượng thấp, nhà đầu tư có thể cân nhắc tham gia vào thị trường. Ngưỡng hỗ trợ và kháng cự lần lượt là 1275/1300.



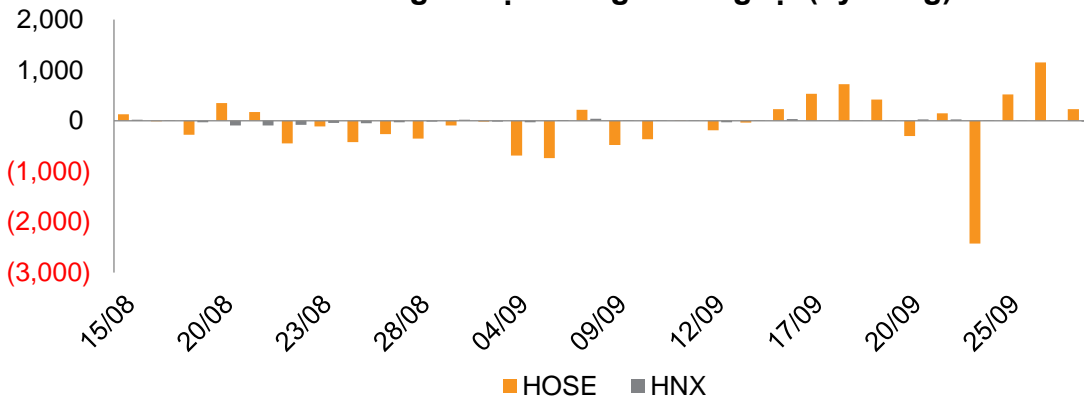
Định giá P/E

Nhận định



Thị trường đang giao dịch ở mức P/E 15,3x lần. Giá trị P/E trung bình trong vòng 10 năm là 16,6x lần.

Diễn biến giao dịch ròng khối ngoại (Tỷ đồng)



Khối ngoại mua ròng 228,5 tỷ đồng tập trung vào FPT (+102,9 tỷ), TPB (+95,3 tỷ) và VNM (+78,8 tỷ). Ngược lại, lực bán tập trung vào VPB (-161,2 tỷ), HPG (-72,7 tỷ) và MWG (-67,4 tỷ).